TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NINH KIỀU** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 225/2018/QĐST-VHNGĐ	*Ninh Kiều, ngày 17 tháng 10 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NINH KIỀU

Căn cứ vào Điều 221 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 607/2018/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 10 năm 2018 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân:*

1. Bà **Lê Thị Mỹ D**, sinh năm: 1987.

ĐKTT: Ấp Trà Cú A, xã Kim Sơn, huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh.

Đăng ký tạm trú: 9/7/1 đương Nguyễn Văn L, phường HL, quận NK, thành phố Cần Thơ.

2. Ông **Kim Quáng K**, sinh năm: 1986.

ĐKTT: Ấp Trà Cú A, xã KS, huyện Trà C, tỉnh Trà Vinh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Các đương sự vẫn giữ nguyên yêu cầu ly hôn nên hòa giải đoàn tụ không thành.

[2] Về con chung: Có 02 con chung là cháu Kim Công T (nam), sinh ngày: 17/10/2010 và cháu Kim Hà V (nữ), sinh ngày: 02/6/2017. Khi ly hôn, bà D và ông K thống nhất giao 02 con chung cho bà D trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, ông Khen không cấp dưỡng nuôi con chung. Việc giao cháu Thành cho bà D trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng phù hợp với nguyện vọng của các cháu.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Bà D, ông K thống nhất không có nên không đặt ra xem xét, nếu sau này có phát sinh tranh chấp sẽ giải quyết thành vụ án khác.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: bà Lê Thị Mỹ D và ông Kim Quáng K thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 02 con chung là cháu Kim Công T (nam), sinh ngày: 17/10/2010 và cháu Kim Hà V (nữ), sinh ngày: 02/6/2017. Khi ly hôn, bà D và ông Khen thống nhất giao 02 con chung cho bà Lê Thị Mỹ D trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, ông Kkhông cấp dưỡng nuôi con chung. Việc giao cháu T cho bà D trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng phù hợp với nguyện vọng của cháu.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung cho ông Kim Quáng K không ai được quyền ngăn cản. Vì lợi ích mọi mặt của cháu T và cháu V các bên có quyền làm đơn xin thay đổi người nuôi con và thay đổi mức cấp dưỡng theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung, nợ chung: Ông bà thống nhất không có nên không đặt ra xem xét. Nếu sau này có phát sinh tranh chấp thì sẽ giải quyết thành vụ kiện khác.

2. Về lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Mỗi người phải chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Ông Kim Quáng K tự nguyện nộp phần của ông và nộp thay cho bà Lê Thị Mỹ D tổng cộng là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí. Chuyển 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng lệ phí mà ông Kim Quáng K đã nộp theo biên lai thu tiền số:AA/2013/001832 ngày 20 tháng 9 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ thành lệ phí .

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Đã ký

Đỗ Thị Diễm Trang

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.